UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/KH-UBND	*Cao Lãnh, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Huyện

Thực hiện Kế hoạch số 334/KH-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về triển khai thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Uỷ ban nhân dân Huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Duy trì hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, bảo đảm phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cho học sinh.

- Triển khai thực hiện Chương trình sức khoẻ học đường phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị. Kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục, bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ PHẠM VI KẾ HOẠCH

1. Đối tượng thực hiện: Cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên y tế và người lao động tại nhà bếp, nhà ăn, căn tin, người làm công việc có liên quan đến sức khỏe học đường trong trường học; người làm việc tại cơ sở cung cấp suất ăn, đồ uống cho học sinh; cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh; tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thời gian: Từ năm 2021 đến năm 2025.

3. Phạm vi: Thực hiện toàn Huyện.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tăng cường chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khoẻ học sinh; giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học; tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý; tuyên truyền, giáo dục sức khoẻ học đường; ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khoẻ học sinh trong trường học

- Có 90% trường học bảo đảm điều kiện y tế trường học, chăm sóc sức khoẻ học sinh theo quy định.

- Có 90% trường học kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định.

- Có 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế.

- Có 50% trường học đánh giá, phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ về bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần cho học sinh.

- Có 100% trường học được cung cấp đủ nước sạch bảo đảm chất lượng theo quy định.

- Có 100% trường học có nhà vệ sinh cho học sinh, trong đó 50% trường học có đủ nhà vệ sinh cho học sinh theo quy định và 80% nhà vệ sinh bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh.

- Có 100% trường học đạt tiêu chuẩn trường học an toàn; 90% phòng học đạt yêu cầu về chiếu sáng; 90% trường học phổ thông có bàn ghế học sinh đúng tiêu chuẩn quy định.

b) Công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học

- Có 85% trường học bố trí ít nhất 01 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết dành cho giáo dục thể chất và hoạt động thể thao theo quy định.

- Có 90% trường học tổ chức hoạt động vận động thể lực phù hợp cho học sinh.

- Có 100% trường học phổ thông kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định.

- Có 100% trường học định kỳ tổ chức thi đấu thể thao theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao.

- Có 100% trường học phổ thông đủ giáo viên giáo dục thể chất và được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; 80% giáo viên kiêm nhiệm dạy môn giáo dục thể chất trong trường mầm non, tiểu học được tập huấn, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ theo quy định.

c) Tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý trong trường học

- Có 100% trường học tổ chức hoạt động giáo dục dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn cho học sinh thông qua các giờ học chính khoá, hoạt động ngoại khoá.

- Có 100% trường học tổ chức bữa ăn học đường và căn tin trường học, bảo đảm các điều kiện vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định.

- Có 60% trường học tổ chức bữa ăn học đường sử dụng sữa và các sản phẩm từ sữa trong bữa ăn học đường đạt chuẩn theo quy định.

d) Tuyên truyền, giáo dục sức khoẻ học đường trong trường học

- Có 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; được giáo dục về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn.

- Có 50% học sinh phổ thông được phổ biến, tư vấn về sức khoẻ tâm thần, tâm sinh lý lứa tuổi.

- Có 95% cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học.

đ) Ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học

- Có 70% trường học ứng dụng, triển khai hiệu quả phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh.

- Có 70% trường học tổ chức bữa ăn học đường, triển khai phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phần mềm xây dựng thực đơn cho học sinh.

- Có 95% cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê, đánh giá về sức khỏe học sinh trong trường học.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học

- Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc, vật tư y tế, bảo đảm đủ điều kiện triển khai hiệu quả công tác sức khoẻ học đường, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh theo quy định; trong đó chú trọng mua sắm, sửa chữa bàn ghế phù hợp với các nhóm chiều cao của học sinh, nhất là học sinh khuyết tật; xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp công trình cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh và bảo đảm các điều kiện khác về vệ sinh trong trường học đáp ứng yêu cầu chất lượng và vệ sinh theo quy định; bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học, tổ chức bữa ăn học đường chất lượng, an toàn, đúng quy định.

- Ưu tiên và đẩy mạnh hoàn thiện cơ sở vật chất, bố trí trang thiết bị, bảo đảm các điều kiện dạy và học, nâng cao chất lượng công tác sức khoẻ học đường.

2. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm để triển khai sức khoẻ học đường, phù hợp với điều kiện cụ thể từng trường học; tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chế độ, chính sách cho đội ngũ nhân viên trong trường học trực tiếp hoặc gián tiếp triển khai công tác sức khoẻ học đường. Khuyến khích các cơ sở ngoài công lập chủ động bố trí nhân lực phục vụ y tế trường học, bữa ăn học đường, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động.

- Bổ sung, cập nhật, nâng cao chất lượng nội dung đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về công tác sức khoẻ học đường.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và nhân viên y tế trường học, y tế cơ sở; đội ngũ nhân viên xây dựng thực đơn, chế biến suất ăn sẵn cho trường học, bảo đảm chất lượng bữa ăn học đường.

- Tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn triển khai các phần mềm quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên y tế trường học phục vụ có hiệu quả công tác sức khoẻ học đường.

3. Đổi mới giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học

- Nghiên cứu, đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới thiết thực, hiệu quả theo hướng cá thể hóa người học.

- Cải tiến nội dung và hình thức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, khuyến khích phát triển môn bơi, môn bóng, môn võ,… phù hợp với đặc điểm từng địa phương và điều kiện từng trường học.

- Triển khai hiệu quả hoạt động thể thao trường học phù hợp với năng khiếu, sở thích, lứa tuổi học sinh với hình thức đa dạng; phát triển Câu lạc bộ thể dục thể thao trường học; tăng cường tổ chức các giải thể thao cấp trường, cụm trường, cấp Huyện và thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao cấp Tỉnh.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát, thống kê, báo cáo

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh (kết nối giữa gia đình và nhà trường) nhằm kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh về các vấn đề liên quan đến sức khỏe và kỹ năng tự bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

- Số hóa trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất phục vụ sức khoẻ học đường (trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh,…).

- Xây dựng, ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu để theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, tình trạng dinh dưỡng học đường để áp dụng liên thông, kết nối cho từng tuyến (trường học, cơ quan quản lý sức khỏe học đường tuyến huyện, tỉnh và trung ương).

5. Tăng cường truyền thông, giáo dục và vận động xã hội

- Xây dựng chuyên mục truyền thông về sức khoẻ học đường; phổ biến kiến thức trên các phương tiện thông tin.

- Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến đến các trường học về chủ trương, chính sách, hướng dẫn đối với sức khoẻ học đường và nâng cao sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức hoạt động với hình thức phong phú như: Phong trào, cuộc thi tìm hiểu về sức khỏe học đường, diễn đàn, câu lạc bộ sức khỏe trường học,… Tập huấn, nâng cao năng lực về kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch cho cán bộ, giáo viên và đội ngũ tuyên truyền viên trong trường học.

- Kiểm tra, đánh giá sức khỏe định kỳ của học sinh và kết hợp lồng ghép, truyền thông cho cha mẹ thông qua họp phụ huynh, các phương tiện truyền thông của nhà trường về sức khoẻ học đường.

6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, phối hợp liên ngành, tăng cường trách nhiệm triển khai

- Tăng cường hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; đồng thời huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia.

- Tăng cường sự tham gia của các ngành, cấp chính quyền trong quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá việc triển khai thực hiện; kết nối giữa trường học và gia đình trong hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường hợp tác

- Lồng ghép các chương trình, đề án liên quan đến chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện kế hoạch.

V. KINH PHÍ: Thực hiện theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; giám sát, đánh giá việc thực hiện, tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân Huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với ngành Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên y tế trường học để thực hiện hiệu quả công tác sức khỏe học đường, trong đó chú trọng bữa ăn học đường; tổ chức hoạt động thể dục, thể thao phù hợp với lứa tuổi học sinh; tuyên truyền, vận động học sinh tham gia Bảo hiểm y tế; thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh; vận động phụ huynh học sinh cài đặt ứng dụng Bảo hiểm xã hội số *(VssID)* và sử dụng trong việc khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế.

- Hướng dẫn lồng ghép thực hiện kế hoạch với Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2025, Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, chương trình sức khỏe Việt Nam và các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan.

2. Phòng Y tế: Triển khai các tiêu chuẩn, quy chuẩn về vệ sinh trường học; tiêu chuẩn bàn ghế học sinh; danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khoẻ ban đầu tại trường học; hỗ trợ chuyên môn cho công tác chăm sóc sức khỏe học sinh; hướng dẫn về phòng, chống các yếu tố nguy cơ và phòng chống dịch bệnh, sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản ở học sinh.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin: Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng học đường, giáo dục thể chất và phòng, chống dịch bệnh trong trường học; hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động Câu lạc bộ thể dục thể thao trường học phù hợp với lứa tuổi học; hỗ trợ việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị để phát triển phong trào thể thao trường học.

4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Lồng ghép triển khai phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trong hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

5. Phòng Tài chính - kế hoạch: Tham mưu Uỷ ban nhân dân Huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

6. Bảo hiểm xã hội Huyện: Hướng dẫn trích kinh phí y tế trường học từ nguồn thu Bảo hiểm y tế học sinh kịp thời, đúng quy định.

7. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho đoàn viên, hội viên, cộng đồng về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và huy động nguồn lực triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch.

8. Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn:

Triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế địa phương; bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa trong quá trình thực hiện, đảm bảo đúng theo quy định.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ hàng năm các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về Uỷ ban nhân dân Huyện (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) trước ngày 15 tháng 11.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh về Uỷ ban nhân dân Huyện (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/ UBND Huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể Huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT, VPUBND (Luyên).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Tấn Phước